

Số 81 BC-VPC

Hạ Long, ngày 17 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV
(Năm 2021)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI- TKV
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP số: 5700587583 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 05 tháng 03 năm 2008, cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 01/10/2021
- Vốn điều lệ: 20.220.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.220.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Phố Hàng Than, P. Hồng Gai, TP Hạ Long, Quảng Ninh
- Điện thoại: (0203) 365 9955 Fax: (0203) 381 1919
- Website: pilotcotkv.com.
- Mã cổ phiếu: HTH.
- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Hoa tiêu Hàng hải – TKV được thành lập ngày 4/4/2006. Năm 2008, Công ty chuyển sang hoạt động mô hình TNHH 1TV 100% vốn Nhà nước, hoạt động dịch vụ hoa tiêu hàng hải là dịch vụ công ích và kinh doanh có điều kiện theo quy định tại nghị định 173/2007/NĐ-CP ngày 28/11/2007 của Chính phủ, nay là Nghị định 70/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ đảm bảo an toàn hàng hải. Ngày 27/9/2021 Công ty chuyển hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và được Sở Kế Hoạch Đầu tư Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 1/10/2021.
- Ngày 15/3/2022, Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán điều chỉnh, mã chứng khoán HTH.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700587583 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 05 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 01 tháng 10 năm 2021, ngành nghề kinh doanh chính của

công ty: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; chi tiết: Hoạt động hoa tiêu, lái dất, đưa tàu cập bến (mã ngành 5222).

- Địa bàn hoạt động: Tuyển dẫn tàu Cẩm Phả 1 theo quyết định số 798/QĐ-CHHVN ngày 21/6/2021 của Cục hàng hải Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Mô hình tổ chức của Công ty là mô hình công ty cổ phần, theo tiết a, khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp, gồm: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT: 5 thành viên, Ban kiểm soát: 3 thành viên được bầu trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất; Ban giám đốc Công ty: 4 người (01 Giám đốc, 02 Phó giám đốc, 01 kế toán trưởng) do HĐQT Công ty bổ nhiệm.

- Hiện nay công ty có 04 phòng chức năng: Phòng Hoa tiêu Hàng hải, Phòng Kế toán tài chính, Phòng KT-PTT, Phòng HCTH.

4. Định hướng phát triển.

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển Thực hiện chiến lược phát triển bền vững, hài hòa bằng việc cung cấp dịch vụ chất lượng tốt; đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn, kỷ luật lao động, tối đa hóa các lợi nhuận, tạo việc làm thu nhập ổn định cho người lao động, quyền lợi của cổ đông, đóng góp ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và nhu cầu của xã hội theo cơ chế cạnh tranh. Tập trung vào xây dựng đội ngũ từ cán bộ đến người nhân viên có đủ trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp từ người lao động đến cán bộ nhân viên tạo sự đồng thuận trong thực thi công việc.

- Xây dựng mối quan hệ đối với cộng đồng, khách hàng, đối tác, nội bộ, địa phương, truyền thông báo chí với tinh thần thân thiện, hợp tác, thấu hiểu, chia sẻ bằng nhiều hình thức thiết thực, hành động cụ thể như: Quảng cáo, đóng góp với địa phương, giúp đỡ các gia đình chính sách, các xã nghèo, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng, thực hiện bảo vệ môi trường, xây dựng một thương hiệu, hình ảnh đẹp là giải pháp lâu dài cho việc phát triển bền vững của công ty.

- Xây dựng mô hình quản lý hiệu quả, vừa đảm bảo sự phát triển bền vững theo định hướng chung của Tập đoàn TKV vừa đảm bảo sự chủ động, sáng tạo trong kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động năm 2021

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tr đồng	13.070	12.772	97,7%
2	Tổng chi phí	Tr đồng	12.470	11.631	93,3%
3	Lợi nhuận tổng số	Tr đồng	600	1.141	190,2%
4	Các chỉ tiêu về LĐTL				
4.1	- Lao động định mức	Người	84	82	97.62%
4.2	- Tiền lương bình quân	10 ³ đ/ng.th	19.872	21.955	110,5%

* Đánh giá về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021, HĐQT, Giám đốc Công ty nhận định: Dịch Covid-19 với những biến chủng mới nguy hiểm hơn, có tốc độ lây lan rất nhanh đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi mặt của đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và vẫn chưa có dấu hiệu sớm chấm dứt; lượng tàu đến Cảng Cẩm Phả giảm do các nguyên nhân: (i) Tàu đá vôi xuất khẩu bị hạn chế từ cuối năm 2020 (ii) tàu chở than nhập khẩu sụt giảm gần như bằng không do giá than nhập khẩu tăng cao và nhu cầu tiêu thụ than trong nước giảm (iii) giá cước vận tải tăng cao gấp 2,5-3 lần do giá nhiên liệu nên dẫn đến doanh thu của Công ty giảm, mặt khác giá nhiên liệu tăng cao nên dẫn đến chi phí của Công ty cũng tăng cao. Song với sự quyết liệt điều hành SXKD, với truyền thống kỷ luật, đồng tâm, đoàn kết, sự phối hợp công tác có hiệu quả của các ban hàng, Công ty đã nỗ lực phấn đấu, từng bước vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch SXKD mà Đại hội đồng cổ đông giao, đời sống việc làm của CBNV ổn định.

2. Tổ chức và nhân Sự.

- Danh sách Ban điều hành:

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Trần Đạo	1976	Giám đốc	0,09
2	Hoàng Thị Thường	1969	Phó giám đốc	0,15
3	Phạm Tuấn Phong	1984	Phó giám đốc	0,06
4	Lê Thị Thu Trang	1976	Kế toán trưởng	0,06

- Tổng số CBNV của Công ty tính đến 31/12/2021 là: 82 người; trong đó lao động Công nghệ: 52 CBNV, lao động Phụ trợ, phục vụ: 12 CBNV, lao động Quản lý: 18 CBNV.

N: 57
CÔNG
CỔ P
A TIÊU
-T
ONG -

- Trong năm, Công ty bố trí đầy đủ việc làm cho người lao động; tiền lương, thu nhập của người lao động ổn định.

3. Tình hình thực hiện công tác đầu tư, các dự án năm 2021

Hoàn thành việc sửa chữa Trạm hoa tiêu Cẩm Phả với giá trị 2.772 triệu, bằng 100% kế hoạch. Đảm bảo an toàn và nâng cao điều kiện ăn nghỉ, làm việc của hoa tiêu và thuyền viên.

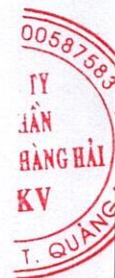
4. Tình hình tài chính quý IV năm 2021

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Quý IV năm 2021	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản (Tr.đ)		34.929	
Doanh thu thuần (Tr.đ)		12.652	
Doanh thu từ HĐ tài chính		120	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (Tr.đ)		1.141	
Lợi nhuận khác (Tr.đ)			
Lợi nhuận trước thuế (Tr.đ)		1.141	
Lợi nhuận sau thuế (Tr.đ)		976	
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức		8	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm	Quý IV Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		1,91	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn		1,89	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		27,3%	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu		43,2%	



3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		25,7	
		36,2%	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		7,71%	
		4,53%	
		2,75%	
		9,1%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 2.022.000 cổ phần; Số cổ phần chuyển nhượng tự do là: 1 920 900 cổ phần; Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 101.100 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Tính đến ngày 30/8/2021

STT	Phân loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỉ lệ %	Ghi chú
A	Tổ chức	01			
	Trong nước	01	1 516 500	75%	
B	Cá nhân	94			
	Trong nước	94	505 500	25%	Trong đó có 82 cá nhân giữ 101.100 cổ phần chiếm 5% là chuyển nhượng có điều kiện
	Tổng cộng	95	2 022 000	100%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty thực hiện đúng quy định của Nhà nước, đăng ký chủ nguồn thải với Sở tài nguyên môi trường Quảng Ninh. Quản lý, thu gom chất thải nguy hại theo đúng quy định của Nhà nước. Tổng lượng khí thải từ các phương tiện thủy của Công ty ra ngoài môi trường không nhiều.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công ty sử dụng các nguồn nguyên vật liệu tiết kiệm hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước và pháp luật

6.3. Tiêu thụ năng lượng quý IV/2021:

- Dầu diezen: 89.320 lít
- Xăng: 15.918 lít
- Điện năng: 11.000 KW

6.4. Tiêu thụ nước quý IV/2021:

- Nguồn cung cấp: Nước máy của Thành phố Hạ Long: 151 m³
- Nguồn cung cấp: Nước máy của Thành phố Cẩm Phả: 366 m³
- Lượng nước sử dụng trung bình ngày: 5,7 m³/ngày

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- Lao động thời điểm 31/12/2021: 82 người, thu nhập bình quân 21,9 triệu đồng/người/tháng.

-Thực hiện đầy đủ quy định của pháp Luật Lao động về thời giờ làm việc, nghỉ ngơi. 100% lao động được tham gia BHXH, giải quyết kịp thời các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động. Công ty không phải giải quyết trường hợp khiếu nại, tố cáo.

- Các hoạt động phúc lợi, chăm lo lợi ích cho người lao động: Khám sức khỏe định kỳ 100% người lao động trong Công ty. Khám 02 lần/năm đối với nhóm lao động nặng nhọc độc hại (Hoa tiêu, Thuyền viên).

-Tổ chức ăn giữa ca đảm bảo sức khỏe cho người lao động; bồi dưỡng hiện vật cho 100% người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty luôn tuân thủ, thực hiện đúng quy định của Pháp luật, có quan hệ mật thiết với chính quyền, dân cư trên địa bàn.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV/2021* (Chi tiêu SXKD như mục 1 phần II)

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản quý IV/2021.*

- Tổng tài sản (01/10/2021): 33.686.265.140 đồng
- Tổng tài sản (31/12/2021): 34.929.968.994 đồng
- Tài sản xấu ảnh hưởng đến SXKD: Không.
- Nợ phải thu quá hạn: Không.

b) *Tình hình nợ phải trả quý IV/2021.*

- Nợ phải trả (01/10/2021): 12.609.669.579 đồng
- Nợ phải trả (31/12/2021): 12.876.935.962 đồng.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.*

- Công ty đã hoàn thành sắp xếp các đơn vị theo công văn số 6198/TKV-TCNS ngày 27/12/2017 của TKV,
- Công ty không có trường hợp lao động phải nghỉ việc do thiếu việc làm.

4. *Kế hoạch phát triển năm 2022*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Doanh thu tổng số	Tr. Đồng	48 800	
2	Tổng chi phí	Tr. Đồng	46 000	
3	Lợi nhuận	Tr. Đồng	2 800	
4	Các chỉ tiêu về lao động tiền lương			
4.1	- Lao động bình quân	Người	84	
4.2	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	24 643	
4.3	- Đơn giá tiền lương	1000đ/GTSX	481	
5	Nộp ngân sách	Theo quy định hiện hành		
6	Chi trả cổ tức		7	

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Theo mục 6 phần II

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:** (Kết quả chỉ tiêu SXKD như mục 1 phần II)

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi nhất để giám đốc Công ty điều hành, chỉ đạo các đơn vị trong công ty thực hiện tốt nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty và cấp trên. Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2021, Giám đốc và bộ máy điều hành công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các nội dung Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành. Triển khai tốt các biện pháp điều hành phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh và tình hình dịch bệnh Covid-19 “vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh”.

- Giám đốc và bộ máy điều hành công ty đã triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội cổ đông lần thứ nhất và HĐQT giao, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021; bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động, công tác an ninh trật tự, chính trị được giữ vững. Không xảy ra tai nạn lao động, tai nạn hàng hải.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh: Như mục 4 phần III

2. Hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao; Hoàn thành đầu tư 01 canô cao tốc (4 500 triệu), 01 xe ô tô 16 chỗ (900 triệu) phục vụ sản xuất với tổng giá trị 5 400 triệu đồng. Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện mô hình tổ chức sản xuất theo hướng tinh gọn, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tiếp tục hoàn thiện các lĩnh vực công tác quản trị: Rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật... Tăng cường tính minh bạch thông tin, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, quản trị chi phí...

4. Giữ giữ vững an ninh trật tự. Tiếp tục làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19, công tác an toàn bảo hộ lao động theo hướng đảm bảo thực sự khắc phục được triệt để các rủi ro, nguy cơ, nguyên nhân nhằm giảm thiểu tai nạn lao động một các vững chắc. Quan tâm hơn nữa tới việc chăm lo cải thiện điều kiện ăn, ở, đi lại... cho người lao động.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị.

1.1. Về cơ cấu nhân sự HĐQT

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Văn Tứ	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Trần Đạo	Thành viên HĐQT	1 900	0,09%
3	Phạm Tuấn Phong	Thành viên HĐQT	1 300	0,06%
4	Hoàng Thị Thương	Thành viên HĐQT	3 100	0,15%
5	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên HĐQT	0	0%

Ghi chú: Ông Nguyễn Văn Tứ, là người đại diện phần vốn của Tập đoàn TKV tại Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải TKV (TKV nắm giữ 1.516.500 CP, bằng 75% vốn điều lệ)

1.2. Về hoạt động của các tiểu ban giúp việc HĐQT: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc, chỉ bổ nhiệm thư ký HĐQT để giúp việc HĐQT.

1.3. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị quý IV/2021.

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Tứ	02	100%	
2	Trần Đạo	02	100%	
3	Phạm Tuấn Phong	02	100%	
4	Hoàng Thị Thương	02	100%	
5	Nguyễn Thị Huyền	02	100%	

1.4 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc: Đã được đề cập tại báo cáo quản trị công ty quý IV/2021, được đăng tải trên hệ thống quản lý thông tin TTCK Việt Nam và Website của Công ty)

2. Ban Kiểm soát.

2.1 Cơ cấu Ban Kiểm soát

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ %
1	Vũ Thị Dung	Trưởng BKS	0	0%
2	Đoàn Ngọc Bích	Kiểm soát viên	900	0,04%
3	Nguyễn Thị Mai Huyền	Kiểm soát viên	0	0

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong Quý IV năm 2021, BKS đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Giám sát hoạt động và tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty năm 2021.

- Tham gia các buổi họp HĐQT và các buổi họp điều hành sản xuất kinh doanh của Giám đốc tổ chức;

- Giám sát HĐQT, ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, nghị quyết quyết định của HĐQT

- Xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý IV năm 2021 của công ty.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các lợi ích quý IV/2021.

S T T	Chức vụ	Nghị quyết Đại hội				Kết quả thực hiện				So sánh %
		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	<u>Trong đó:</u>		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	<u>Trong đó:</u>		
				Tiền lương	Thù lao			Tiền lương	Thù lao	
1	HĐQT	5	62,28		62,28	5	62,28		62,28	100
-	Chủ tịch	1	14,28		14,28	1	14,28		14,28	100
-	Ủy viên	4	48		48	4	48		48	100
2	BKS	3	36,6		36,6	3	36,6		36,6	100
-	Trưởng ban	1	12,6		12,6	1	12,6		12,6	100
-	Ủy viên	2	24		24	2	24		24	100
3	Ban GD	4	339,78	339,78		4	407,73	407,73		120
-	Giám đốc	1	95,76	95,76		1	114,91	114,91		120
-	Phó Giám đốc	2	168	168		2	201,6	201,6		120
-	Kế toán trưởng	1	76,02	76,02		1	91,22	91,22		120
	Cộng	12	438,66	339,78	98,88	12	506,61	407,73	98,88	115

3.2 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

Quý IV/2021, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (Trích ý kiến kiểm toán viên theo công văn số 0103.001/BCTC.QN của Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC tại Quảng Ninh.

“Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Hoa tiêu Hàng hải – TKV tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

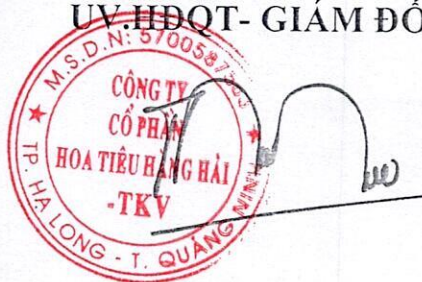
- Báo cáo tài chính Quý IV/2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC tại Quảng Ninh, gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

- Công ty đã gửi Báo cáo tài chính đã được kiểm toán lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định và đã đăng tải toàn văn báo cáo tài chính lên Website: www.pilottkv.com. ✓

Nơi nhận:

- Sở Giao dịch Chứng khoán HN (CIMS);
- HĐQT, Ban kiểm soát (e-Copy);
- GD, PGD, KTT (e-Copy);
- Lưu HĐQT, Thư ký Công ty

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
UV.HĐQT- GIÁM ĐỐC**



Trần Đạo

